

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**  
**Chuyên ngành Quản lý giáo dục**

**Mã số:** 60 14 01 14.

**Đơn vị đào tạo:** Trường Đại học Sư phạm.

**Năm bắt đầu đào tạo:** 2006.

**Thời gian tuyển sinh:** Tháng 2 và Tháng 8 hàng năm;

**Môn thi tuyển:**

Môn thi Cơ bản: Triết học;

Môn thi Cơ sở: Giáo dục đại cương

Môn Ngoại ngữ: Trình độ B Ngoại ngữ.

**Thời gian đào tạo:** 1.5 - 2 năm.

**Số tín chỉ tích lũy:** 53 tín chỉ.

**Tên văn bằng:** Thạc sĩ Khoa học giáo dục .

**I. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**A. KHỐI KIẾN THỨC CHUNG (8 TÍN CHỈ)**

**SỐ TÍN CHỈ**

PHI	651	Triết học	3
ENG	651	Ngoại ngữ	5

**B. KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ (21 TÍN CHỈ)**

**1. Các học phần bắt buộc (13 tín chỉ)**

MSR	621	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục.	2
PLM	631	Tâm lý học quản lý và lãnh đạo	3
GMA	621	Khoa học quản lý đại cương	2
CDM	631	Xây dựng, phát triển và quản lý chương trình đào tạo	3
TEM	631	Đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục	3

**2. Các học phần tự chọn (8 tín chỉ)**

PST	621	Chính sách và chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo	2
EMD	621	Môi trường giáo dục và phát triển môi trường giáo dục	2
RLM	621	Đổi mới lãnh đạo và quản lý trường học	2
CEI	621	Giáo dục học so sánh	2
EDT	621	Xu thế phát triển giáo dục	2
BAM	621	Những vấn đề cơ bản về quản lý hành chính nhà nước	2
MTT	621	Lý luận dạy học hiện đại	2
OVS	621	Khoa học tổ chức	2

## C. KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH (12 TÍN CHỈ)

### 1. Các học phần bắt buộc (8 tín chỉ)

FOM	631	Những vấn đề cơ bản của quản lý giáo dục	3
MEM	631	Tiếp cận hiện đại trong quản lý giáo dục	3
TMS	621	Lãnh đạo và quản lý sự thay đổi trường học	2

### 2. Các học phần tự chọn (4 tín chỉ)

TCS	621	Xây dựng văn hóa nhà trường	2
EDS	621	Xã hội học giáo dục	2
LEM	621	Cơ sở pháp lý của quản lý giáo dục	2
EDF	621	Dự báo giáo dục	2
EAM	621	Quản lý các hoạt động giáo dục trong trường học	2
MCE	621	Huy động nguồn lực phát triển nhà trường	2

## D. LUẬN VĂN THẠC SĨ (12 TÍN CHỈ)

## II. MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN

### A. KHỐI KIẾN THỨC CHUNG (8 TÍN CHỈ)

#### PHI 651 (3 tín chỉ) - Triết học

Học phần kế thừa những kiến thức đã học trong chương trình đào tạo Triết học ở bậc đại học, phát triển và nâng cao những nội dung cơ bản gắn liền với những thành tựu của khoa học - công nghệ, những vấn đề mới của thời đại và đất nước. Học viên được học các chuyên đề chuyên sâu; kiến thức về nhân sinh quan, thế giới quan duy vật biện chứng; những kiến thức cơ bản, có hệ thống về lịch sử hình thành, phát triển của triết học nói chung và các trường phái triết học nói riêng. Trên cơ sở đó giúp cho học viên có khả năng vận dụng kiến thức Triết học để giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp.

#### ENG 651 (5 tín chỉ) - Ngoại ngữ

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức ngoại ngữ chuyên sâu về lĩnh vực chuyên môn, giúp cho học viên có thể đọc, dịch tài liệu phục vụ cho việc học tập các môn học chuyên ngành, nghiên cứu khoa học và hoàn thành luận văn thạc sĩ.

### B. KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ (21 TÍN CHỈ)

#### 1. Các học phần bắt buộc (13 tín chỉ)

#### MSR 621 (2 tín chỉ) - Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục

Học phần tập trung nghiên cứu hệ thống tri thức về phương pháp khoa học và phương pháp luận trong nghiên cứu Khoa học giáo dục, cách thức tổ chức các hoạt động nghiên cứu Khoa học giáo dục, cách tiến hành một công trình nghiên cứu khoa học. Giúp cho học viên có thể nghiên cứu các học phần khác tốt hơn hoặc trở thành chuyên gia nghiên cứu khoa học giáo dục.

**PLM 631 (3 tín chỉ) - Tâm lý học quản lý và lãnh đạo**

Học phần tập trung nghiên cứu những kiến thức tâm lý học ứng dụng vào công tác tổ chức, quản lý người lao động và tập thể lao động. Làm sáng tỏ bản chất của các hiện tượng tâm lý nảy sinh trong quá trình tác dụng qua lại giữa người quản lý và người thực hành, giữa những người thực hành với nhau. Tâm lý học quản lý cung cấp cơ sở khoa học cho việc chọn lựa, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý nói chung và cán bộ quản lý giáo dục nói riêng.

**GMA 621 (2 tín chỉ) - Khoa học quản lý đại cương**

Học phần tập trung nghiên cứu các vấn đề cơ bản về khoa học quản lý: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của khoa học quản lý. Nghiên cứu vị trí vai trò của hoạt động quản lý, tổ chức và lãnh đạo trong quản lý; Các vấn đề về nguyên tắc và phương pháp quản lý. Vai trò của người lãnh đạo người điều hành trong quản lý... Đây là nội dung kiến thức cơ sở giúp học viên có thể nghiên cứu các học phần chuyên sâu thuộc khoa học quản lý giáo dục.

**CDM 631 (3 tín chỉ) - Xây dựng, phát triển và quản lý chương trình đào tạo**

Chuyên đề nghiên cứu những nội dung cơ bản về lý luận cũng như những khía cạnh thực tiễn của việc xây dựng và phát triển các chương trình giáo dục và đào tạo: Các cách tiếp cận về xây dựng và phát triển chương trình đào tạo, các vấn đề về phát triển chương trình đào tạo, quy trình thiết kế và xây dựng chương trình đào tạo, thực tiễn vấn đề về xây dựng và phát triển chương trình đào tạo.

**TEM 631 (3 tín chỉ) - Đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục**

Học phần nghiên cứu các vấn đề cơ bản về đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục đào tạo, mục đích, ý nghĩa của học động này trong thực tiễn giáo dục. Học phần giới thiệu với người học phạm vi đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục, các quan điểm tiếp cận đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục trên thế giới, các phương thức đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo, trách nhiệm của cơ sở giáo dục trong đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục.

**2. Các học phần tự chọn (8 tín chỉ)****PST 621 (2 tín chỉ) - Chính sách và chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo**

Học phần nghiên cứu những cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn của việc xây dựng chiến lược giáo dục; Giới thiệu với học viên những vấn đề có tính chất phương pháp luận, quan điểm, qui trình cũng như phương pháp xây dựng chiến lược phát triển giáo dục.

**EMD 621 (2 tín chỉ) - Môi trường giáo dục và phát triển môi trường giáo dục**

Học phần cung cấp cho viên những tri thức hiểu biết về môi trường giáo dục đồng thời bồi dưỡng năng lực và phẩm chất của người giáo viên trong lĩnh vực xây dựng bảo vệ môi trường sư phạm.

**RLM 621 (2 tín chỉ) - Đổi mới lãnh đạo và quản lý trường học**

Học phần cung cấp cho học viên những tri thức cơ bản về sự cần thiết phải đổi mới lãnh đạo và quản lý trường học trước sự đổi mới của môi trường kinh tế, xã hội, khoa học công nghệ; Giới thiệu những vấn đề then chốt trong đổi mới, lãnh đạo và quản lý trường học.

**CEI 621 (2 tín chỉ) - Giáo dục học so sánh**

Học phần tập trung nghiên cứu các vấn đề về quá trình hình thành và phát triển của giáo dục học so sánh; đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu giáo dục học so sánh và nền giáo dục của một số nước phát triển.

**EDT 621 (2 tín chỉ) - Xu thế phát triển giáo dục**

Học phần tập trung nghiên cứu các vấn đề về xu thế phát triển giáo dục trên thế giới hiện nay. Nghiên cứu thực trạng của giáo dục Việt Nam và xu thế phát triển của giáo dục Việt Nam.

**BAM 621 (2 tín chỉ) - Những vấn đề cơ bản về quản lý Hành chính nhà nước**

Học phần nghiên cứu các vấn đề cơ bản về nhà nước và quản lý hành chính nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo, các vấn đề về cán bộ công chức, viên chức và vai trò của người cán bộ quản lý trong quản lý hành chính nhà nước vv...

**MTT 621 (2 tín chỉ) - Lý luận dạy học hiện đại**

Học phần tập trung nghiên cứu những vấn đề chung về lý luận dạy học, các lý thuyết về dạy học hiện đại, lý luận về chương trình đào tạo và hệ thống các phương pháp dạy học hiện đại. Đây là học phần giữ vị trí rất quan trọng trong chương trình đào tạo nhằm hoàn thiện năng lực giảng dạy và nghiên cứu cho học viên cao học.

**OVS 621 (2 tín chỉ) - Khoa học tổ chức**

Học phần tiếp cận tổ chức với tư cách là một khoa học về một lĩnh vực hoạt động thực tiễn. Cung cấp các khái niệm cơ bản về tổ chức, đặc điểm và các kiểu cơ cấu tổ chức, phương pháp hình thành tổ chức. Những vấn đề cơ bản về quản lý tổ chức, xây dựng văn hoá tổ chức và quản lý sự thay đổi của tổ chức được đề cập và giải quyết theo quan điểm của khoa học quản lý hiện đại.

**C. KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH (12 TÍN CHỈ)****1. Các học phần bắt buộc (8 tín chỉ)****FOM 631 (3 tín chỉ) - Những vấn đề cơ bản của quản lý giáo dục**

Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về khoa học quản lý và quản lý giáo dục làm cơ sở nền tảng cho việc xem xét quá trình quản lý giáo dục trong cơ sở giáo dục và nhà trường đồng thời đem đến cho người học những kinh nghiệm trong quản lý giáo dục ở các nước và vấn đề đổi mới quản lý giáo dục ở hiện nay. Trên cơ sở đó chỉ ra cho người học một số kỹ năng cần rèn luyện trong hoạt động quản lý giáo dục.

**MEM 631 (3 tín chỉ) - Tiếp cận hiện đại trong quản lý giáo dục**

Học phần giúp học viên có những hiểu biết, cách nhìn và cách giải quyết trên bình diện tổng thể các vấn đề về giáo dục và quản lý giáo dục. Đó là các tiếp cận hệ thống, tiếp cận phức hợp, tiếp cận theo lý thuyết hành vi, tiếp cận văn hóa quản lý, tiếp cận quản lý chất lượng tổng thể, tiếp cận quản lý dựa vào nhà trường vv...

**TMS 621 (2 tín chỉ) - Lãnh đạo và quản lý sự thay đổi trường học**

Thay đổi là yếu tố quan trọng trong quản lý và lãnh đạo trường học. Thay đổi hoạt động giáo dục và dạy học trong các trường học sẽ giúp nhà trường thích ứng với yêu cầu không ngừng biến đổi của xã hội hiện đại. Lãnh đạo và quản lý sự thay đổi là một hoạt động cần thiết của các nhà quản lý giáo dục trong tổ chức, lãnh đạo hoạt động thay đổi trường học.

**2. Các học phần tự chọn (4 tín chỉ)****TCS 621 (2 tín chỉ) - Xây dựng văn hóa nhà trường**

Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về văn hóa nhà trường và tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa nhà trường, vai trò của người lãnh đạo, người quản lý trong việc xây dựng văn hóa nhà trường.

**EDS 621 (2 tín chỉ) - Xã hội học giáo dục**

Học phần tập trung nghiên cứu đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của xã hội học; Các chức năng xã hội của giáo dục, những vấn đề xã hội học và hệ thống giáo dục quốc dân. Những điều kiện xã hội của hoạt động giáo dục. Đây là môn học giúp cho học viên có khả năng nghiên cứu và xem xét khoa học giáo dục dưới góc độ xã hội học.

**LEM 621 (2 tín chỉ) - Cơ sở pháp lý của quản lý giáo dục**

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức đại cương về cơ sở pháp lý trong giáo dục và quản lý giáo dục, bao gồm các khái niệm cơ bản và các đặc trưng cơ bản của các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục; cụ thể hoá một số cơ sở pháp lý của giáo dục và quản lý giáo dục.

**EDF 621 (2 tín chỉ) - Dự báo giáo dục**

Trên cơ sở khái quát về khoa học dự báo, học phần đi sâu nghiên cứu các loại dự báo phát triển giáo dục và phương pháp thực hiện các loại dự báo này. Để nghiên cứu tốt học phần này đòi hỏi người học phải đã được nghiên cứu các học phần: Giáo dục học; Khoa học quản lý và quản lý giáo dục đại cương, chiến lược phát triển giáo dục, xu thế phát triển giáo dục.

**EAM 621 (2 tín chỉ) - Quản lý các hoạt động giáo dục trong trường học**

Học phần nghiên cứu các vấn đề khoa học quản lý nói chung và quản lý trường học nói riêng; các vấn đề về đặc điểm, nội dung, nguyên tắc và phương pháp quản lý hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục trong trường học; vai trò của nhà quản lý giáo dục trong xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục và đánh giá kết quả hoạt động.

**MCE 621 (2 tín chỉ) - Huy động nguồn lực phát triển nhà trường**

Học phần cung cấp cho người học khái niệm về nguồn lực, vai trò của các nguồn lực trong nhà trường và các yếu tố ảnh hưởng tới nguồn lực; Vai trò của hiệu trưởng trong việc huy động, xây dựng và phát triển nguồn lực nhà trường.

**D. LUẬN VĂN THẠC SĨ (12 TÍN CHỈ)**

Luận văn thạc sĩ là một đề tài khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn do đơn vị đào tạo giao hoặc do học viên tự đề xuất, được người hướng dẫn đồng ý và Hội đồng khoa học đào tạo chuyên ngành chấp thuận. Học viên được phép bảo vệ luận văn thạc sĩ sau khi hoàn thành các học phần thuộc khối kiến thức chung, khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.